

Tiến triển trong hợp tác nghiên cứu và điều tra tư liệu EFEO tại Viện Thông tin KHXH, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam

WADA ATSUSHIKO^(*) (2016), 和田敦彦, 「ベトナム社会科学研究所蔵・旧フランス極東学院資料 共同研究と調査の進展」、『リテラシー史研究』第9号、リテラシー史研究所会、2016年1月。

Nguyễn Dương Đỗ Quyên dịch

Tóm tắt: Bài viết trình bày khái quát quá trình điều tra tư liệu của đoàn nghiên cứu Nhật Bản về nhóm tư liệu tiếng Nhật thuộc sở hữu của Viện Thông tin KHXH, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam (Institute of Social Sciences Information, Vietnam Academy of Social Sciences, sau đây gọi tắt là ISSI), đồng thời thông tin về kế hoạch và những vấn đề đặt ra trong nghiên cứu sắp tới. Tại Việt Nam, ngoài trường đại học là cơ sở giáo dục - đào tạo bậc cao, có các cơ quan có chuyên môn nghiên cứu, mà trung tâm là Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam. Viện được cấu thành bởi nhiều cơ quan nghiên cứu, và một trong số đó - Viện Thông tin KHXH hiện đang sở hữu nhiều tài liệu tiếng Nhật và tiếng Trung.

Về quá trình thu thập những tài liệu này, như tôi đã từng trình bày trong bài viết của mình trước đây, đó là những tài liệu đã được sưu tầm bởi Học viện Viễn Đông Bác cổ Pháp (École française d'Extrême-Orient, EFEO) từng đặt trụ sở tại đây (Wada Atsuhiko, 2014(a,b)). Viện Nghiên cứu Khảo cổ học Đông Dương đặt tại Sài Gòn (nay là thành phố Hồ Chí Minh) được thành lập năm 1898 với mục đích nghiên cứu về Trung Quốc và các nước lân cận, đến năm 1900 đổi tên thành EFEO, và được dời đến Hà Nội vào năm sau đó. Năm 1957, EFEO phải thu dọn về Pháp, nhưng các tài liệu sưu tầm trước đó đã được chuyển giao cho Chính phủ Việt Nam quản lý. Trong các tài liệu mà Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam tiếp nhận có khoảng 11.000 đầu sách tiếng Nhật, 33.000 sách tiếng Trung. Để tiện trình bày, chúng tôi gọi chung đó là bộ sưu tập EFEO.

Ban đầu, mối quan tâm của tôi là lịch sử mối quan hệ giữa lưu thông tài liệu và độc giả. Đặc biệt, trong thời cận - hiện đại, các tài liệu tiếng Nhật đã được lưu thông ra sao ở trong và ngoài nước Nhật, tạo nên mối quan hệ như thế nào với độc giả? Đối với vấn đề lưu thông tài liệu ra nước ngoài, tôi đã từng lấy đối tượng nghiên cứu là Bắc Mỹ, và từ sau năm 2012, tôi chuyển hướng quan tâm tới vấn đề này tại khu vực Đông Nam Á. Câu hỏi đặt ra là: các thông tin, tài liệu về Nhật Bản đã mở rộng ra sao, và tiếp tục sản sinh thông tin tại đây như thế nào? Những hoạt động này có quan hệ như thế nào với tình

^(*) GS., Đại học Waseda, Nhật Bản.

hành chính trị, trong đó có sự xâm lược của Nhật Bản tại các nước Đông Nam Á trong thời hiện đại? Điều tra tại Việt Nam là một phần trong nghiên cứu của chúng tôi xuất phát từ mối quan tâm đó^().*

Tôi bắt đầu điều tra về bộ sưu tập EFEO từ năm 2013. Năm sau đó, công tác điều tra đã chính thức bắt đầu với sự hợp tác của một nhóm các nhà nghiên cứu quan tâm. Và từ năm tài khóa 2014, công tác nghiên cứu được tiếp tục triển khai với tư cách là một dự án hợp tác nghiên cứu được Thư viện nghiên cứu Quốc văn học Nhật Bản hỗ trợ.

Việc đầu tiên cần làm trong điều tra bộ sưu tập EFEO là chỉnh lý thư mục tài liệu, tiếp theo là hỗ trợ công tác bảo tồn và công khai nguồn tài liệu này. Hơn hết, điều quan trọng là phải nắm được những tài liệu gì đang được lưu giữ và hiện trạng của chúng. Hơn nữa, nếu chúng không được đọc và sử dụng thì nguồn tài liệu sẽ không còn mang ý nghĩa. Đó là công việc chủ yếu của chúng tôi. Mặt khác, cũng cần phải điều tra về cấu phần và sự hình thành của kho sách, cũng như từng đầu tài liệu trong đó.

Dưới đây, tôi xin trình bày về quá trình điều tra đến nay, hiện trạng, trình tự và phương pháp điều tra và những bước tiến đến thời điểm hiện tại. Và cuối cùng, tôi sẽ trình bày khái quát về kế hoạch, những vấn đề và triển vọng tương lai của cuộc điều tra tư liệu này.

Từ khóa: EFEO, Thư viện Khoa học xã hội, Viện Thông tin Khoa học xã hội, ISSI, Tài liệu tiếng Nhật, Bộ sưu tập EFEO

1. Lịch sử của quá trình điều tra

Như đã trình bày ở trên, cuộc điều tra này là một phần của nghiên cứu về tài liệu tiếng Nhật tại các nước Đông Nam Á được khởi động từ năm 2012, và điều tra tại Việt Nam bắt đầu từ năm 2013. Cho đến nay, tôi đã đôi lần trình bày về điều này trong các bài viết, bởi vậy có thể trùng lặp đôi chút. Ở đây, tôi sẽ trình bày về quá trình điều tra từ thời điểm đó trở đi.

(*) Liên quan đến điều tra tại khu vực Đông Nam Á, chúng tôi đã nhận được sự hỗ trợ của Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản, và đã có báo cáo “Nghiên cứu Nhật Bản tại nước ngoài và vai trò của thư viện Nhật Bản - Từ trường hợp Bắc Mỹ và Đông Nam Á” tại Hội thảo *Hỗ trợ nghiên cứu Nhật Bản - Thư viện Nhật Bản có thể đóng góp gì đối với nghiên cứu Nhật Bản tại nước ngoài?*, ngày 30/1/2014, tại Thư viện Quốc hội Nhật Bản; và Bài giảng “Tài liệu Nhật Bản nhìn từ các nước Đông Nam Á - Vấn đề sử dụng và cung cấp” tại Thư viện JFIC Quỹ Giao lưu Quốc tế Nhật Bản, ngày 24/4/2014.

Trong chuyến điều tra đầu tiên, tôi đã được tham quan kho tư liệu và làm việc với Viện trưởng ISSI - lúc đó là ông Hồ Sĩ Quý, và bà Viện phó Lê Thị Lan - nay là Viện trưởng. Tôi được biết, thời điểm đó, do sự tồn tại và giá trị của kho tư liệu này vẫn chưa được biết đến rộng rãi trong và ngoài nước, nên ISSI đã rất mong muốn tích cực quảng bá về nguồn tài liệu này ra bên ngoài. Tuy nhiên, do không có chuyên gia có thể xử lý nguồn tài liệu tiếng Nhật đa dạng bao gồm cả những thư tịch cổ, phía ISSI đang tìm kiếm cách thức phù hợp. Dù vậy, với thư mục tài liệu tiếng Nhật, tôi được biết hầu hết đã được nhập liệu và số hóa, đồng thời cũng được dự kiến công khai trên Internet.

Tuy nhiên, trong quá trình trao đổi sau đó, tôi nhận ra rằng những dữ liệu thư mục do ISSI tạo lập lại không có các thông tin nhập liệu bằng tiếng Nhật, hơn nữa, cần phải bổ sung và hoàn thiện khá

nhiều thông tin thư mục như tên chính xác của tài liệu, hay năm hoàn thành... Vì vậy, tôi đã kêu gọi các nhà nghiên cứu có chung mối quan tâm cùng xây dựng một nhóm nghiên cứu và tiến hành khảo sát chi tiết về kho tài liệu này, đồng thời làm việc cụ thể về kế hoạch hoàn thiện kho tư liệu này, bao gồm việc xây dựng thư mục và công khai tài liệu.

Như vậy, công tác điều tra nghiên cứu của chúng tôi chính thức khởi động vào năm 2014. Nhóm có 4 thành viên, gồm các nhà nghiên cứu Watanabe Kyoichi, Kawauchi Satoko, Nakano Ayako và tôi. Thời gian công tác là 3 ngày (từ ngày 26-28/8/2014). Liên quan đến các công việc trao đổi, bàn bạc thông tin, phiên dịch và sắp xếp kế hoạch tại Việt Nam, chúng tôi đã nhận được sự hỗ trợ của cô Nguyễn Dương Đỗ Quyên - một nhà nghiên cứu về tiếng Nhật và văn hóa Nhật Bản hiện đang công tác tại ISSI, đã có đóng góp rất lớn trong dự án nghiên cứu này. Đoàn công tác của chúng tôi đã được làm việc hai lần với Ban lãnh đạo của ISSI, đứng đầu là bà Viện trưởng mới Lê Thị Lan, và cùng trao đổi ý kiến về phương châm cơ bản của dự án, phương pháp xây dựng thư mục và kế hoạch điều tra trước khi tiến hành những công việc chi tiết. Sau đợt điều tra, hai bên đã có những cơ hội giao lưu vô cùng thân thiện.

Trên cơ sở các nghiên cứu đó, chúng tôi đã đăng ký và được Thư viện nghiên cứu Quốc văn học Nhật Bản đồng ý tài trợ “Dự án nghiên cứu về Tư liệu Học viện Viễn Đông Bác cổ Pháp tại Viện Thông tin KHXX, Viện Hàn lâm KHXX Việt Nam” với tư cách một dự án hợp tác nghiên cứu trong 3 năm, bắt đầu từ năm 2015. Đồng thời, hai nhà nghiên cứu Chin Sho và Unno Keisuke thuộc Thư viện nghiên cứu Quốc văn học Nhật Bản cũng tham gia vào Dự án.

Thành phần đoàn điều tra tư liệu đã hoàn thiện, đồng thời kế hoạch và dự án nghiên cứu dài hạn cũng đã được xác lập rõ ràng, chúng tôi nhận được liên lạc từ phía ISSI về việc chính thức ký biên bản hợp tác nghiên cứu giữa ISSI và đoàn điều tra về cách thức làm việc với tài liệu, sử dụng dữ liệu và kết quả điều tra. Chúng tôi hiểu rõ ý nghĩa của công việc này vì bộ sưu tập EFEO là một di sản văn hóa quan trọng của Việt Nam. Vì vậy, hai bên đã sắp xếp để tiến hành trao đổi biên bản ghi nhớ hợp tác giữa thành viên của đoàn điều tra và ISSI.

Lần điều tra thứ hai với sự tham gia của 4 thành viên ban đầu gồm tôi và các nhà nghiên cứu Watanabe Kyoichi, Kawauchi Satoko, Nakano Ayako, và sự góp mặt của nhà nghiên cứu Unno Keisuke, được tiến hành trong 3 ngày (từ ngày 24-26/8/2015). Cùng với công tác điều tra, *Lễ ký biên bản ghi nhớ hợp tác* giữa đoàn điều tra và ISSI đã được tiến hành. Những nội dung liên quan đến việc cung cấp và sử dụng tài liệu phục vụ điều tra, xây dựng và sử dụng dữ liệu tác nghiệp và kinh phí điều tra được đưa vào biên bản ghi nhớ. Về phía đoàn điều tra, chúng tôi sẽ tiến hành điều tra mỗi năm một lần tại ISSI, được phép tiếp cận các tài liệu là đối tượng điều tra, đồng thời được cung cấp môi trường làm việc cần thiết như phòng làm việc, mạng Internet... Và các dữ liệu thư mục do chúng tôi xây dựng là kết quả điều tra của mỗi năm sẽ được cung cấp cho ISSI. Mặt khác, ISSI được toàn quyền sử dụng và công khai cơ sở dữ liệu (CSDL) tác nghiệp, cũng như phía đoàn điều tra được sử dụng và công khai trên cơ sở sự đồng ý của hai bên. Kinh phí đi lại và lưu trú phục vụ công tác điều tra do đoàn tự chi trả trên cơ sở

hỗ trợ của Thư viện nghiên cứu Quốc văn học Nhật Bản.

Hai lần điều tra đầu tiên tập trung vào việc xây dựng thư mục tài liệu đóng bìa kiểu Nhật của bộ sưu tập EFEO. Công tác này cần thiết phải làm việc thực tế tại ISSI. Về các tài liệu đóng bìa kiểu Âu hiện đại, chúng tôi tiến hành xác định các tài liệu theo CSDL sách báo Nhật trên cơ sở thông tin thư mục mà ISSI đã tạo lập trước đây và hy vọng có thể hiệu chỉnh thông tin tài liệu một cách chính xác trong chừng mực nhất định. Muốn vậy, bên cạnh việc ISSI cung cấp các thông tin thư mục đã được tạo lập, tại Nhật Bản chúng tôi cũng đồng thời hiệu chỉnh CSDL của các xuất bản hiện đại. Ngoài những thông tin thư mục đã tạo lập, ISSI cũng đã cung cấp cho chúng tôi các dữ liệu hình ảnh của các trang đầu và cuối của tài liệu, nên chúng tôi tiến hành tra cứu và hiệu chỉnh thông tin trên cơ sở đối chiếu các dữ liệu này.

2. Hiện trạng của công tác điều tra

Đến đây, tôi xin trình bày chi tiết về phương pháp tác nghiệp cụ thể, phương thức tạo lập thư mục, cũng như kế hoạch và hiện trạng của công tác điều tra. Công tác điều tra được chia thành 2 giai đoạn lớn bao gồm chỉnh lý - công khai tài liệu, và phân tích kho sách và các tài liệu. Mục tiêu ban đầu của dự án hợp tác nghiên cứu lần này là hoàn thiện giai đoạn một. Giai đoạn hai sẽ được các nhà nghiên cứu đã tham gia trong giai đoạn một tiến hành một cách độc lập trên cơ sở hợp tác nghiên cứu này.

Việc chỉnh lý và công khai tài liệu dự kiến được tiến hành trong 3 năm. Tác nghiệp này được chia thành 2 giai đoạn theo đối tượng tài liệu. Đó là sách bìa Nhật và sách bìa Âu. Các tài liệu được thu thập trong bộ sưu tập EFEO được dán 2

loại tem, loại cũ ghi số hiệu kho trước đây và loại mới ghi số hiệu kho hiện tại. Trong đó, tem cũ được chia làm 2 loại là J (sách bìa Nhật) và N (sách bìa Âu). Hiện tại, các tài liệu vẫn được quản lý theo hai loại này. Và cả hai loại hiện nay đều được dán tem ghi số chung là NBC + con số. Trong số hiệu quản lý hiện tại có ghi số hiệu chung đó, các tài liệu từ NBC 5643 đến 9726 là sách bìa Nhật.

Đối với sách bìa Nhật, chúng tôi đang tiến hành công tác nhập liệu thư mục tại Việt Nam. Các thông tin thư mục bao gồm số hiệu kho toàn thể của ISSI, tên tài liệu và tác giả (viết nguyên thể, viết theo chữ Hiragana, viết theo chữ Romaji), năm xuất bản, phân loại sách in hay chép tay và ghi chú; Ngoài ra, còn có các thông tin về phân loại các con dấu quản lý được đóng vào thời gian nhập sách hay di chuyển sách, phân loại sách theo mức độ quý, hiếm. Tất cả nguồn tài liệu này được coi là nguồn tài liệu quý của Thư viện KHXH, hơn nữa lịch sử của kho tài liệu này, bao gồm cả những tài liệu hiện đại, cũng đã cho thấy sự tồn tại có ý nghĩa không gì có thể thay thế. Tuy nhiên, phía ISSI có đề nghị, mong muốn ngoài việc chỉnh lý toàn bộ kho sách, trong khả năng, có thể xây dựng bộ thuyết minh, giải thích về những tài liệu có tính chất đặc trưng hay những tài liệu quý hiếm trong bộ sưu tập này. Vì vậy, chúng tôi đã quyết định phân cấp các tài liệu một cách tương đối thành các loại như: những tài liệu này hiện đang có hoặc không có ở Nhật Bản, hoặc có phải là loại tài liệu quý đặc thù của Thư viện tại Việt Nam hay không. Ngoài ra, nếu suy nghĩ về quá trình bảo tồn, số hóa và công khai tài liệu, có khả năng sẽ cần phải có những thời hạn nhất định cho thứ tự ưu tiên công việc khi đó.

Với sách bìa Nhật, về cơ bản, do mỗi cuốn được dán một số hiệu nên có thể coi có 4.083 cuốn, từ số 5643 đến 9726 đang được lưu giữ. Tuy nhiên, trên thực tế, có khả năng các số bị thiếu hoặc trùng lặp. Trong số đó, trong lần điều tra đầu tiên, chúng tôi đã hoàn thành nhập liệu thư mục cho 1.157 đầu tài liệu đến số 6799. Và trong lần điều tra thứ hai vào năm 2015, chúng tôi đã tiến hành nhập liệu thư mục cho 2.127 tài liệu từ số 6800 đến 8925, và xây dựng CSDL thư mục cho tổng số 3.277 đầu tài liệu. Vì vậy, trong lần điều tra thứ ba dự kiến vào năm tới đây, chúng tôi có thể hoàn tất công tác xây dựng CSDL thư mục và có cái nhìn tổng thể về nhóm tư liệu sách bìa Nhật.

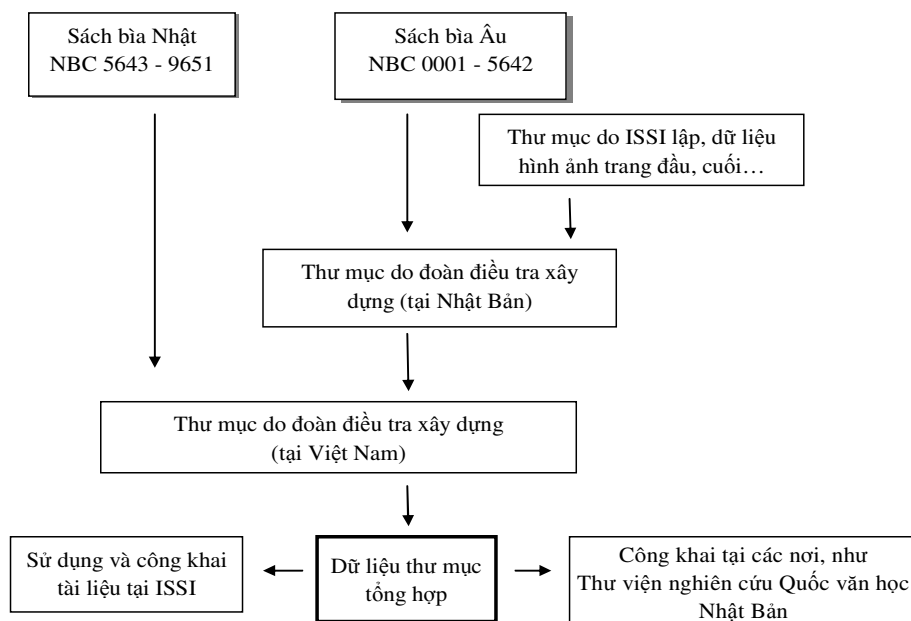
Với sách bìa Âu là các tư liệu được đánh số từ 1 đến 5642, trên cơ sở các thông tin về năm xuất bản và dữ liệu hình ảnh đã được ISSI cung cấp, chúng tôi đang tiến hành xác định tài liệu dựa theo CSDL NDL-OPAC tại Nhật Bản, và nhập liệu dữ liệu về các tài liệu mà chúng tôi có thể xác

định được. Còn với những tài liệu không thể xác định được, chúng tôi sẽ tiến hành nhập liệu thư mục tại Việt Nam vào năm sau đó. Mô tả công việc được sơ đồ hóa như dưới đây.

3. Vấn đề và triển vọng tương lai

Như trên đã trình bày, công tác điều tra tư liệu tiếng Nhật hiện lưu giữ tại ISSI đang được tiến hành một cách thuận lợi. Mặc dù vậy, các công việc hiện tại và những gì có thể làm sáng tỏ được chỉ mới đang ở giai đoạn một. Bởi vậy, cần thiết phải tiếp tục tiến hành nghiên cứu về sự hình thành và những thay đổi đối với bộ sưu tập EFEO, cũng như phân tích từng tài liệu và những đặc trưng của các tài liệu trong đó - công việc thuộc giai đoạn hai.

Về công tác nghiên cứu Nhật Bản và thu thập tài liệu tiếng Nhật tại EFEO, ông Claude-Eugène Maitre - người từng là nghiên cứu viên tại EFEO, sau đó là Viện trường đời thứ III, và bạn của ông - ông Noel Péri - thủ thư kiêm nghiên cứu viên là những người đóng vai trò quan trọng.



Cho đến nay, tôi đã trình bày về việc thu thập tài liệu này, và điều cần thiết là phải làm rõ về hoạt động của những người đã tham gia cụ thể trong công việc thu thập sách đó (Wada Atsuhiko, 2014(a, b)). Ông Maitre trở về Pháp năm 1914, còn ông Péri mất năm 1922. Vậy trong giai đoạn từ thời Taisho đến trào lưu Đông Dương thuộc Pháp trong thời chiến, việc mở rộng kho tư liệu Nhật Bản tại EFEO cũng như nghiên cứu về Nhật Bản đã được tiến hành như thế nào? Trong số tư liệu chúng tôi đã chỉnh lý trong lần điều tra năm nay (2014), tôi tình cờ tìm thấy tấm thẻ tên Kim Vĩnh Kiện được kẹp trong một cuốn sách. Kim Vĩnh Kiện là một nhân vật rất quan trọng giúp chúng ta hiểu biết về thời kỳ này.

“Tháng 4 năm Showa 11, ông George Coedès Viện trưởng EFEO gọi tôi đến và phân công sang làm phụ tá quản lý thư viện. Và khi tôi nhận việc quản lý thư viện Nhật Bản, ông Paul Mus - Tổng thư ký kiêm quản lý thư viện - nói tôi hãy tiếp tục hướng nghiên cứu của ông Noel Peri quá cố. Và tháng 9 năm sau, tôi được lệnh đi công tác đến cả Đà Nẵng và Hội An” (Kim Vĩnh Kiện, tháng 3/1943).

Như chính Kim Vĩnh Kiện đã nói ở trên, ông làm công tác nghiên cứu Nhật Bản tại EFEO, kế nhiệm hai người trước đó cho đến thời kỳ Nhật Bản chiếm đóng Đông Dương. Ông Kim cũng từng phát biểu nghiên cứu về lịch sử quan hệ Nhật - Việt tại Nhật Bản, bởi vậy điều này có thể giúp chúng ta hiểu biết rõ hơn về việc kết nối và mở rộng của những người có liên quan đến bộ sưu tập EFEO^(*).

(*) Về nhân vật Kim, có bài viết “Kim Vĩnh Kiện và nghiên cứu Việt Nam trong giai đoạn 1930-1940” (Tập chí 『東南アジア研究』, số 3, quyển 48, tháng 12/2010) của Yoon Tae-young, trình bày về ý nghĩa

Từ quan điểm trên, trong quá trình tiến hành điều tra, chúng tôi cũng lập kế hoạch thực hiện phỏng vấn những người từng tham gia quản lý và bảo quản bộ sưu tập EFEO và những người biết các thông tin lịch sử như việc di dời và thay đổi bộ sưu tập. Từ năm 2015, chúng tôi đã trao đổi với ISSI, bởi vậy trong năm nay, đã có thể tiến hành điều tra phỏng vấn.

Một mặt điều tra, nghiên cứu sự hình thành và những chuyển biến của bộ sưu tập này, cần thiết phải phân tích, đánh giá chi tiết hơn về từng tài liệu được lưu giữ tại đây. Khi công tác thư mục hóa đã tiến triển hơn một bước, cần phải tiến hành phân tích về khuynh hướng và đặc trưng tổng thể của bộ sưu tập, cũng như đánh giá về từng tư liệu. Có thể nói, không ít trong số đó là những tư liệu quý. Tôi xin được nhắc đến cuốn sách chép tay “Thánh sai ngôn hành truyền” (『聖差言行傳』, “Seisa gengyo den”) được coi là một tài liệu quý mà chúng tôi đã tìm thấy trong quá trình điều tra năm nay.

“Thánh sai ngôn hành truyền” là cuốn sách dịch sang tiếng Ryukyu (Lưu Cầu) của Bernard J. Bettelheim, từ cuốn Kinh thánh “Praxeis Apostolon” (Công vụ các Sứ đồ). Bettelheim tới Ryukyu với tư cách một nhà truyền giáo vào cuối thời Mạc Phủ Edo và bắt tay dịch cuốn sách thánh này. Dựa trên bản gốc này, các bản dịch tiếng Ryukyu của “Phúc Âm Luca”, “Phúc Âm Gioan”, “Công vụ các Sứ đồ”, “Thư gửi tín hữu Roma” đã được xuất bản tại Hongkong năm 1855 (Teraya Yoshihiko, 2004). Bản in cuốn sách này rất hiếm, ở Nhật Bản cũng chỉ có 2 cuốn hiện được lưu giữ tại Đại học Tenri và Thư viện Kinh thánh. Bản sao của cuốn sách được xuất bản dựa theo bản gốc của Đại học

của nghiên cứu Việt Nam và nghiên cứu Đông Nam Á, trong đó tìm hiểu về cuộc đời của ông.

Tenri (Ban biên tập Nhà xuất bản Đại học Tenri, 1977). Ngoài ra, tại Đại học Ryukyu cũng đang lưu giữ cuốn sách chép tay bằng bút chì của cuốn sách này (Theo: Thư viện Đại học Ryukyu, 2015, <http://manwe.lib.u-ryukyu.ac.jp/library/digia/>...). Ngoài ra, không thể xác nhận được những nơi khác đang lưu giữ bản chép tay này. Việc bản chép tay nằm trong số các tài liệu được thu thập từ thời Nhật hoàng Minh Trị cho thấy, có thể coi đây là cuốn sách chép được hoàn thành từ cuối thời Edo đến thời Minh Trị. Tuy nhiên, bản chép tay trong bộ sưu tập EFEO lại có một số phần tương đối khác về cách thức thể hiện so với cuốn được xuất bản tại Hongkong. Theo Teruya Yoshihiko, nhà nghiên cứu về Bettelheim, Bettelheim đã hiệu chỉnh và chép lại nhiều lần từ khi dịch sang tiếng Ryukyu cho đến khi xuất bản. Những bản chép tay này hiện không còn, nhưng có khả năng đây là một cuốn đã được làm trong quá trình hiệu chỉnh như vậy. Trong tương lai, cần thiết phải tiến hành những nghiên cứu so sánh cụ thể cuốn sách này với cuốn được xuất bản tại Hongkong.

Chưa rõ lý do tại sao cuốn sách chép tay này lại có trong bộ tài liệu được sưu tập của EFEO vào thời Minh Trị, nhưng có khả năng nó đã được sưu tập từ mối quan tâm của ông Noel Péri kể trên. Péri cũng đến Nhật Bản vào năm 1889 với tư cách nhà truyền giáo. Ông đã dịch Kinh thánh trong thời gian truyền đạo ở Matsumoto thuộc tỉnh Nagano. Và theo như ghi lại, “Tôi đã bắt tay vào dịch cuốn “Công vụ các Sứ đồ” với mong muốn phải hoàn thành việc dịch “Tân ước”, có thể thấy mối quan tâm sâu sắc của ông đối với việc dịch Kinh thánh (Kim Vĩnh Kiện, tháng 3/1943). Những tài liệu này vẫn đang trong quá trình nghiên cứu, bởi vậy ở đây, chúng tôi chỉ dừng lại ở việc đề cập đến cuốn sách này, nhưng việc phân tích

và khảo sát từng tài liệu sẽ là một vấn đề nghiên cứu sâu trong tương lai.

Đồng thời, cần thiết phải tiếp tục suy nghĩ về triển vọng bảo tồn và công khai các tài liệu trong dự án điều tra tư liệu này. Về phương pháp bảo tồn cụ thể, phương pháp cung cấp và sử dụng tài liệu trong tương lai, vẫn chưa xác định rõ ràng. Mặt khác, phía ISSI cũng rất quan tâm đến việc số hóa và công khai nguồn tài liệu. Bởi vậy, chúng tôi sẽ tiếp tục cùng trao đổi về các cách thức cụ thể trong tương lai □

Tài liệu tham khảo

1. Ban biên tập Nhà xuất bản Đại học Tenri (tháng 4/1977), *Thánh sai ngôn hành truyền*, Phòng xuất bản Đại học Tenri.
2. *Giới thiệu tư liệu trưng bày*, tham khảo website Thư viện Đại học Ryukyu, <http://manwe.lib.u-ryukyu.ac.jp/library/digia/tenji/iha/h7220.html>, ngày 10/10/2015.
3. Kim Vĩnh Kiện (tháng 3/1943), *Án Độ - Trung Hoa và mối quan hệ với Nhật Bản*, Nxb. Fuzanbo.
4. Wada Atsuhiko (1943), “Tưởng nhớ Noel Péri”, trong: Kim Vĩnh Kiện (tháng 3/1943), *Án Độ - Trung Hoa và mối quan hệ với Nhật Bản*, Nxb. Fuzanbo.
5. Wada Atsuhiko (2014a), “Từ điều tra kho sách tiếng Nhật trong khu vực Đông Nam Á - Tư liệu Viện Viễn Đông Bác cổ Pháp cũ - tại Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam”, *Tạp chí 『リテラシー史研究』*, số 7, tháng 1.
6. Wada Atsuhiko (tháng 7/2014b), *Tìm hiểu lịch sử đọc sách*, Nxb. Chikuma Shoin.
7. Teraya Yoshihiko (tháng 9/2004), *Nhà truyền giáo người Anh Bettelheim - 9 năm truyền đạo ở Ryukyu*, Yamaguchi Eitetsu và Arakawa Yuko dịch, Nxb. Jinbun Shoin.